

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 6 – LỚP LUYỆN ĐỀ THỨ 2

Câu 1. Cặp từ nào dưới đây *không* phải cặp kết hệ từ giúp nối các vế câu và thể hiện quan hệ nguyên nhân, kết quả?

- A. Vì...nên B. Nhờ...mà C. Hễ...thì D. Tại...nên

Câu 2. Dấu ngoặc kép trong câu nào dưới đây có tác dụng dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật

- A. Con dê hung dữ mọi khi phá phách là thể bỗng chốc mềm nhũn ra, đầu râu cụp, đôi cẳng oải xuống, y như bị “đo ván” vậy. (Vũ Tú Nam)
B. Hót một lúc lâu, “nhạc sĩ” họa mi từ từ nhắm mắt lại thu đầu vào lồng cổ im lặng ngủ, ngủ say sưa sau một cuộc viễn du trong bóng đêm dày. (Ngọc Giao)
C. Cáo hiểu rõ sự tình, đứng bên cửa hang mà lên tiếng: “Sức khỏe của ngài ra sao, kính thưa ngài Sư Tử?” (Lép Tôn-xtôi)
D. Cả A, B, C

Câu 3. Nhận định nào sau đây đúng?

- A. Các từ “của”, “như”, “nên” luôn là kết từ trong mọi văn cảnh.
B. Các từ “mơ mộng”, “mong mỏi”, “ước mơ” luôn là động từ trong mọi văn cảnh.
C. Các từ “chúng ta”, “ông”, “bà” luôn là đại từ trong mọi văn cảnh.
D. Các từ “thật thà”, “chân thật”, “thật sự” luôn là tính từ trong mọi văn cảnh.

Câu 4. Nhóm từ nào dưới đây gồm toàn các từ đồng nghĩa với nhau?

- A. Nhân dân, quần chúng, chúng ta B. To lớn, to đùng, khổng lồ
C. Âm thấp, âm ướt, mốc meo D. Béo múp, béo phì, phì phò

Câu 5. Dòng nào dưới đây nêu đúng các chủ ngữ của câu ghép: “Ngoài đường, tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng chân người chạy lép nhép.”.

- A. Chủ ngữ 1: tiếng mưa, chủ ngữ 2: tiếng chân người
B. Chủ ngữ 1: tiếng mưa rơi, chủ ngữ 2: tiếng chân người
C. Chủ ngữ 1: tiếng mưa, chủ ngữ 2: tiếng chân người chạy
D. Chủ ngữ 1: tiếng mưa rơi, chủ ngữ 2: tiếng chân người chạy

Câu 6. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Mấy con mang vàng hệt như màu lá khộp đang ăn cỏ non. Những chiếc chân vàng giẫm trên thảm lá vàng và sắc nắng cũng rực vàng trên lưng nó. Chỉ có mấy vạt cỏ xanh biếc là rực lên giữa cái giang sơn vàng rơi”.

Đoạn văn trên do ai viết?

- A. Nguyễn Phan Hách B. Nguyễn Thế Hội
C. Ma Văn Kháng D. Mai Văn Tạo

Câu 7. Hai câu thơ: “Những vật nường màu mật/Lúa chín ngập lòng thung” (Trước cổng trời - Nguyễn Đình Ảnh) gợi ra khung cảnh như thế nào?

- A. Câu thơ gợi ra khung cảnh hùng vĩ, tráng lệ.
- B. Câu thơ gợi ra khung cảnh đầm ấm, yên vui với những hình ảnh đẹp để báo hiệu mùa màng bội thu, cuộc sống ấm no của con người.
- C. Câu thơ gợi ra khung cảnh yên ả, tĩnh lặng và huyền bí.

Câu 8. Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu: “Hoa chuối rừng nở đỏ chói, hoa đỗ quyên đại và hoa kim tước, hoa kim anh nở khắp nơi, như dâng lên tấm lụa của hội hè.” (Dương Thu Hương) giống với biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu nào dưới đây?

- A. Những cây phong mảnh dẻ, dịu dàng cúi đầu trong thung lũng ven dòng suối. (L.M. Montgomery)
- B. Những cây nhài Arập lá sẫm, hoa trắng như những ngôi sao nhũ bạc. (Theo Harriet Beecher Stowe)
- C. Những bông hoa loa kèn trong vườn tỏa hương, nường theo làn gió vô hình, len qua từng khe cửa, từng khung cửa sổ. (L. M. Montgomery)
- D. Sớm tinh sương, khi cây mận vẫn còn im lìm, ngái ngủ thì chú chim nhỏ đã cất lên bài ca thánh thót mừng nắng sớm.

Câu 9. Thành ngữ nào sau đây không nói về tinh thần hữu nghị - hợp tác?

- A. Chung lưng đấu sức
- B. Kề vai sát cánh
- C. Bốn biển một nhà
- D. Yêu nước thương dân

Câu 10. Đọc các câu sau và cho biết:

- (1) Trám đen nếp cũng màu tím như trám đen tẻ nhưng quả mập, mỡ màng, cùi dày, bầm ngập móng ngón tay cái mà không chạm hạt.
- (2) Quả trám đen tẻ chỉ bằng nửa quả nhót to nhưng hai đầu nhọn hơn.
- (3) Cùi trám đen tẻ mỏng, cứng, có phần hơi khô, xác, không ngon bằng trám đen nếp.
- (4) Trám đen có hai loại.

Có thể sắp xếp các câu trên như thế nào để tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh?

- A. (4)-(2)-(1)-(3) B. (4)-(1)-(2)-(3) C. (1)-(4)-(2)-(3) D. (4)-(2)-(3)-(1)

Câu 11. Trong câu: “Dọc hai bên đường là những cây bạch dương non thân trắng mảnh dẻ, cành lá yếu điệu; dương xỉ, hoa sao, hoa lan chuông đại và những bụi cây sương vàng trái đỏ tươi mọc sin sít; bầu không khí ở đó lúc nào cũng rộn ràng phấn khích: tiếng chim líu lo ríu rít, tiếng gió rừng thâm thì và cười đùa trong tán cây trên đầu.” (L. M. Montgomery), dấu chấm phẩy có tác dụng gì?

- A. Ngăn cách các vế của câu ghép có cấu tạo phức tạp.
- B. Ngăn cách các bộ phận trong một phép liệt kê.
- C. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.
- D. Cả B và C

Câu 12. Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh?

- A. Sau những khoảng rừng ở lề thôn, một ánh chớp ráo hoảnh đót loáng bầu trời, rồi vài đợt sấm rền thưa thớt ầm ầm dội xuống mặt đất. (Sô-lô-khốp)
- B. Những tiếng sấm đang lay chuyển bầu trời, mỗi tiếng đều muốn nói với đất một điều gì cấp thiết vô cùng, cứ thi nhau gầm không ngớt. (Mác-xim Go-rơ-ki)
- C. Một ánh chớp lóe lên chéch chéch qua đám mây xám xịt, ùn ùn, cuộn cuộn như một gò đất đen. (Sô-lô-khốp)
- D. Trên con đê, những cây liễu buồn rũ rượi uốn lưng dưới làn gió. (Sô-lô-khốp)

Câu 13. Trong bài tập đọc ở sách giáo khoa Tiếng Việt 4 này, nhà văn đã vẽ ra trước mắt người đọc một bức tranh đẹp đẽ, thân thương với những cánh điều bay bổng chở bao ước mơ thần tiên, từ đó khơi dậy trong lòng mỗi người tình yêu với khoảng trời bình dị và rất đời thân thuộc của quê hương. Bài tập đọc ấy mang tên:

- A. “Chị em tôi”
- B. “Ông Trạng thả diều”
- C. “Cánh điều tuổi thơ”
- D. “Chiều trên quê hương”

Câu 14. Chọn đáp án thích hợp để điền vào chỗ ... trong nhận định: “Xét về mặt từ loại, các từ “róc rách, rộn ràng, rục rũ” đều là...”

- A. Tính từ
- B. Từ láy âm
- C. Từ láy vần
- D. Tính từ và từ láy

Câu 15. Cho các câu sau:

- (1) Dưới gốc chi chít những búp măng non.
- (2) Búp thì mới nhô khỏi mặt đất, búp thì cao ngang ngực em, búp vượt quá đầu em..
- (3) Trên thân cây tua tủa những vôi xanh ngõ như những cánh tay vươn dài.
- (4) Em cứ nghĩ những búp măng ấy chính là những đứa con thân yêu của tre năm năm tháng tháng được mẹ chăm chút, ngày một lớn lên, ngày một trưởng thành trong bóng mát yêu thương.
- (5) Thân tre vừa tròn lại vừa gai góc.

Em hãy sắp xếp các câu trên để tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

- A. (5)-(1)-(4)-(3)-(2)
- B. (3)-(1)-(5)-(4)-(2)
- C. (1)-(4)-(2)-(3)-(5)
- D. (5)-(3)-(1)-(2)-(4)

Câu 16. “Bập bênh, bồng bênh, dập dềnh” là các từ:

- A. Đồng âm
- B. Trái nghĩa
- C. Nhiều nghĩa
- D. Đồng nghĩa

Câu 17. Dòng nào dưới đây có từ “ăn” được dùng theo nghĩa gốc?

- A. Được ăn cả ngã về không.
- B. Cậu bé đang tự xúc ăn.
- C. Họ mời mọi người tới ăn cỗ.
- D. Cá không ăn muối cá ươn.

Câu 18. Cặp từ nào dưới đây không phải cặp quan hệ từ thể hiện quan hệ giả thiết, kết quả?

- A. Nếu...thì
- B. Nhờ...mà
- C. Hễ...thì
- D. Giá... thì

Câu 19. Tiếng “hợp” trong các từ: “hợp lệ, hợp pháp, hợp lí, hợp tình, hợp thời” có nghĩa là gì?

- A. Đúng với yêu cầu, đòi hỏi nào đó
- B. Gộp lại, liên kết lại
- C. Cả A và B

Câu 20. Đọc câu thơ sau:

“Lưng mẹ cứ còng dần xuống

Cho con ngày một thêm cao”. (Trương Nam Hương)

Hình ảnh đối lập trong câu thơ trên gợi ra điều gì?

- A. Hình ảnh đối lập ấy gợi ra tuổi già sức yếu cũng như bao nỗi vất vả, nhọc nhằn để nuôi con khôn lớn, trưởng thành.
- B. Hình ảnh đối lập ấy giúp người đọc thấm thía hơn bao giờ hết sự hi sinh cao cả của mẹ vì con cũng như công ơn trời bể của mẹ.
- C. Hình ảnh đối lập ấy giúp ta cảm nhận được tình yêu tha thiết và lòng biết ơn sâu sắc của tác giả dành cho mẹ.
- D. Cả ba đáp án trên.